

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 659/2022/TLST- VHNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Chị Phạm Thị V**, sinh năm 1982;

- **Anh Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1977;

Cùng ĐKKHKT và nơi ở: P204, Nhà B N, phường N, quận B, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2010 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 066; Quyền số 01/2009).

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 659/2022/TLST- VHNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Tuấn A.

- Về con chung: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Tuấn A có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Thùy A, sinh ngày 19/9/2010 và cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 11/10/2014. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh Nguyễn Tuấn A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thùy A, sinh ngày 19/9/2010; Để chị Phạm Thị V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 11/10/2014. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Tuấn A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

- Về các khoản vay nợ: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Tuấn A không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị V tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002286 ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Đình Ngọc Liên**